

Bê tông cốt sợi polyme - UHPC



THEO KHẢ NĂNG CHỊU TẢI, SẢN PHẨM HIỆN CÓ 3 LOẠI CẤP TẢI



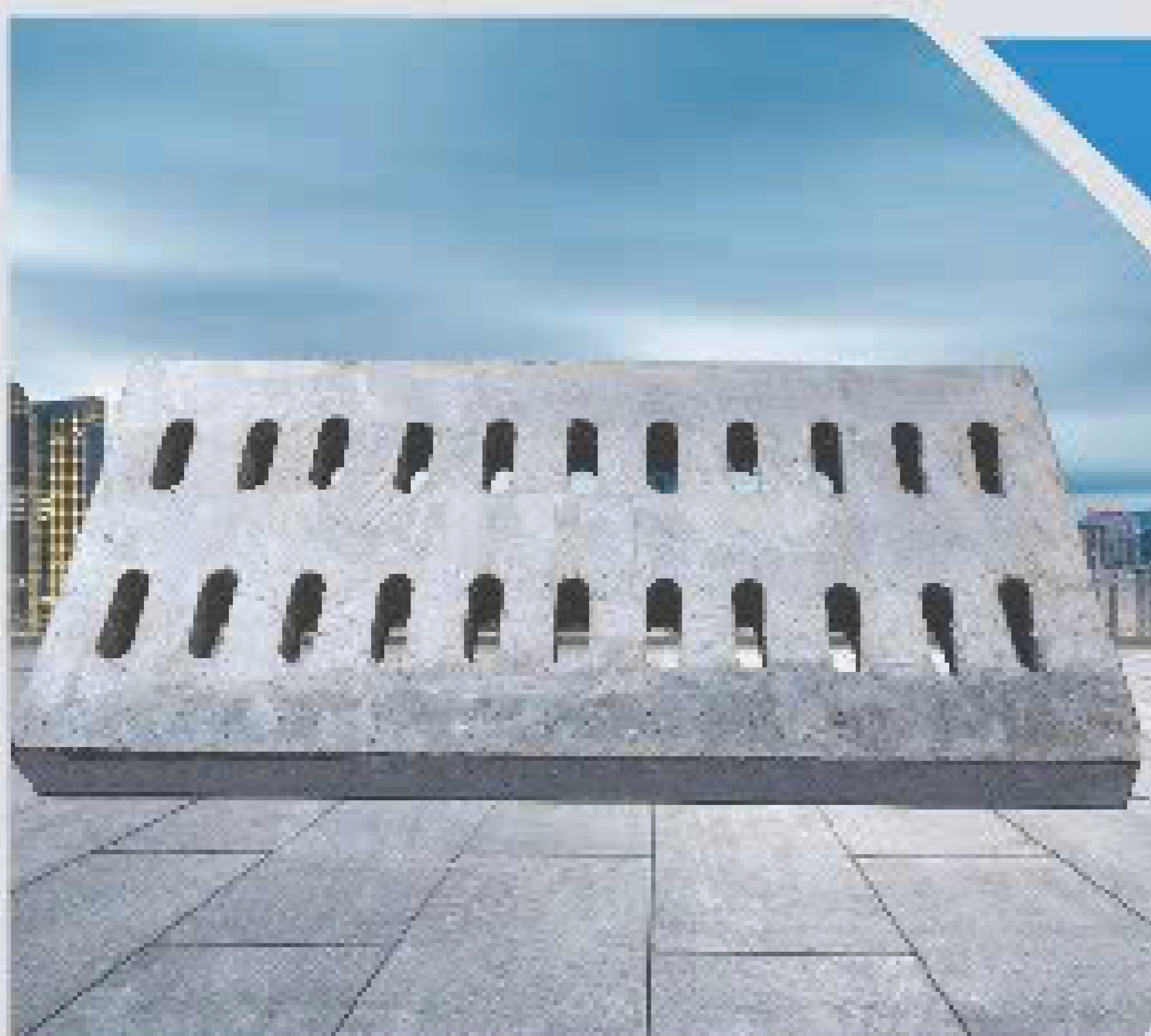
A 15

Lắp đặt ở những nơi dành riêng cho người đi bộ và xe đạp.



B 125

Lắp đặt trên vỉa hè, phần dành cho người đi bộ, xe đạp, xe máy, xe con và bãi đỗ xe con.



C 250


Lắp đặt ở lề đường, cách mép ngoài bó vỉa tối đa 0,5 m về phía lòng đường và 0,2 m về phía hè đường.

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN BỒ LƯỢNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN BỒ LƯỢNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

KT3-0368R0014

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

15/07/2024
Page 02/02



7. Kết quả thử nghiệm
Test results

Tên chỉ tiêu Specification	Phương pháp thử Test method	Kết quả thử nghiệm Test result
THU TẢI LÒA ĐỒ TEST	TCVN 10615-1:2014	
7.1. Kích thước, cấp hệ số Dimension of wheel		30 x 400 x 100
7.2. Đường kính tải lăn, Diameter of test wheel		356
7.3. Tải trọng thử, Test load	KN	250
7.4. Thời gian tải thử, Duration of test	kgf	25.000
7.5. Độ đồng vận với ô nhiễm nước Crack width	mm	0,10

1. Các chỉ số đánh giá kết quả thử nghiệm chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác. (Chỉ số này chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác.)
2. Các chỉ số đánh giá kết quả thử nghiệm chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác. (Chỉ số này chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác.)
3. Các chỉ số đánh giá kết quả thử nghiệm chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác. (Chỉ số này chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác.)
4. Các chỉ số đánh giá kết quả thử nghiệm chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác. (Chỉ số này chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác.)
5. Các chỉ số đánh giá kết quả thử nghiệm chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác. (Chỉ số này chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác.)
6. Các chỉ số đánh giá kết quả thử nghiệm chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác. (Chỉ số này chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác.)
7. Các chỉ số đánh giá kết quả thử nghiệm chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác. (Chỉ số này chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác.)

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN BỒ LƯỢNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN BỒ LƯỢNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

K01-0368R0014

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

15/07/2024
Page 01/02

1. Tên mẫu:
Mẫu thử/Specimen: **LƯỚI CHẴN RẮC UHPC
KT 1403 x 403 x 80
Ngày số xuất: 11/06/2024 - Mã hiệu: K01-01V**

2. Số lượng mẫu:
Quantity: **01**

3. Mã tài liệu:
Mã tài liệu/Material code: **Xem hình trang 02/02
See figure on page**

4. Ngày nhận mẫu:
Date of receipt: **11/07/2024**

5. Ngày thử nghiệm:
Date of testing: **11/07/2024**

6. Nơi gửi mẫu:
Customer: **NHÀ MÁY BÊ TÔNG HÙNG VƯƠNG - THIỆN LÂM
Tổ 10, Ấp Ông Hoàng, Xã Thiện Lãm, Huyện Vĩnh Cửu,
Tỉnh Đồng Nai**

7. Kết quả thử nghiệm:
Test results: **Xem trang 02/02
See page**

TRƯỞNG PHÒNG CƠ KHÍ
HEAD OF MECHANICAL
TESTING LAB.

TR. GIÁM ĐỐC PV. JMMV.TOT
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.

Phạm Văn Oit

1. Các chỉ số đánh giá kết quả thử nghiệm chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác. (Chỉ số này chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác.)
2. Các chỉ số đánh giá kết quả thử nghiệm chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác. (Chỉ số này chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác.)
3. Các chỉ số đánh giá kết quả thử nghiệm chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác. (Chỉ số này chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác.)
4. Các chỉ số đánh giá kết quả thử nghiệm chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác. (Chỉ số này chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác.)
5. Các chỉ số đánh giá kết quả thử nghiệm chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác. (Chỉ số này chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác.)
6. Các chỉ số đánh giá kết quả thử nghiệm chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác. (Chỉ số này chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác.)
7. Các chỉ số đánh giá kết quả thử nghiệm chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác. (Chỉ số này chỉ mang tính chất tham khảo, không phải là kết quả cuối cùng, cần phải được kiểm tra và đánh giá thêm bằng các phương pháp khác.)



VẬT LIỆU CHẾ TẠO

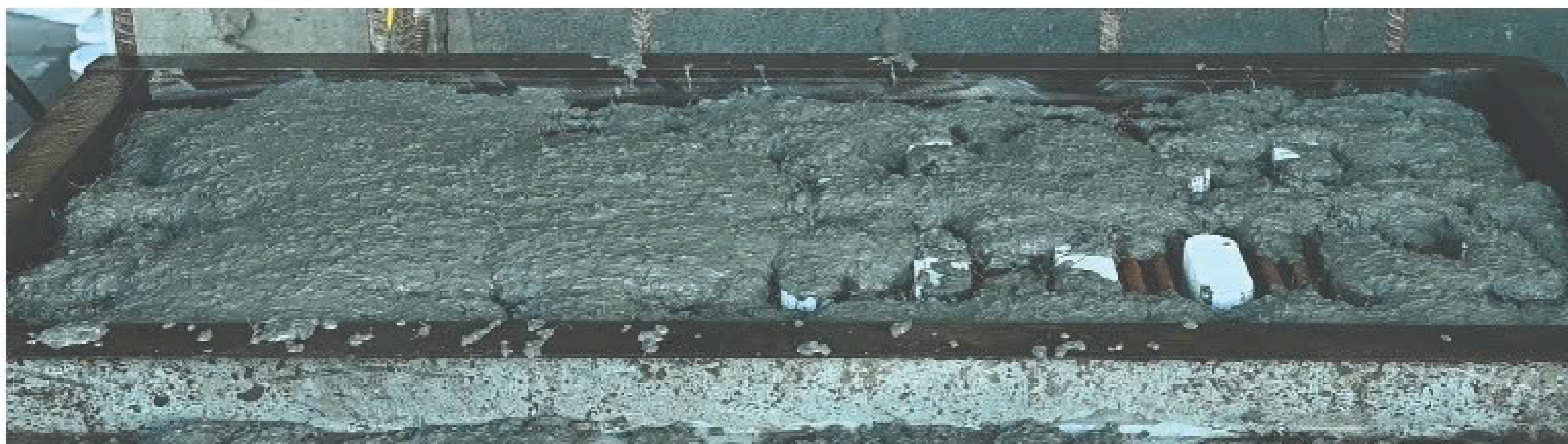
Kết cấu thép:

Sử dụng thép dự ứng lực, theo thiết kế của công ty Hùng Vương.



Kết cấu bê tông:

Sử dụng bê tông UHPC với cốt sợi polyme.



Bê tông UHPC

Với cốt sợi polyme được sử dụng để sản xuất kết cấu đúc sẵn và các cấu kiện của kết cấu đúc sẵn. Loại bê tông này đặc trưng bởi cường độ chịu nén rất cao và cường độ chịu kéo sau nứt cao.

Ngoài ra, có thể thiết kế và sản xuất các kết cấu bê tông đúc sẵn mà không cần sử dụng cốt thép thông thường.



QUY TRÌNH SẢN XUẤT

Bước 1:

Cân các thành phần vật liệu bột mịn và cho vào thùng, trộn khô với tốc độ chậm trong khoảng thời gian nhất định để vật liệu được đồng nhất.

Bước 2:

Cho nước và phụ gia vào trộn với tốc độ cao đến khi vật liệu chảy thành hỗn hợp hồ xi măng có dạng lỏng.

Bước 3:

Cho các thành phần sợi vào trộn đều.

Bước 4:

Cho cốt liệu (nhỏ và lớn) vào trộn chung với hỗn hợp hồ xi măng để tạo thành bê tông và dừng lại khi hỗn hợp bê tông đạt yêu cầu.

Bước 5:

- Kiểm tra độ chảy xòe của côn nhỏ min D200 - 250mm
- Kiểm tra thời gian duy trì độ linh động
- Lấy mẫu kiểm tra cường độ nén và uốn, mẫu 40x40x160
- Đổ bê tông cấu kiện.





MÁY ĐƯỢC SỬ DỤNG TRONG CÔNG TÁC SẢN XUẤT SẢN PHẨM UHPC

1/ Các tính năng chính của máy trộn CMX-150:

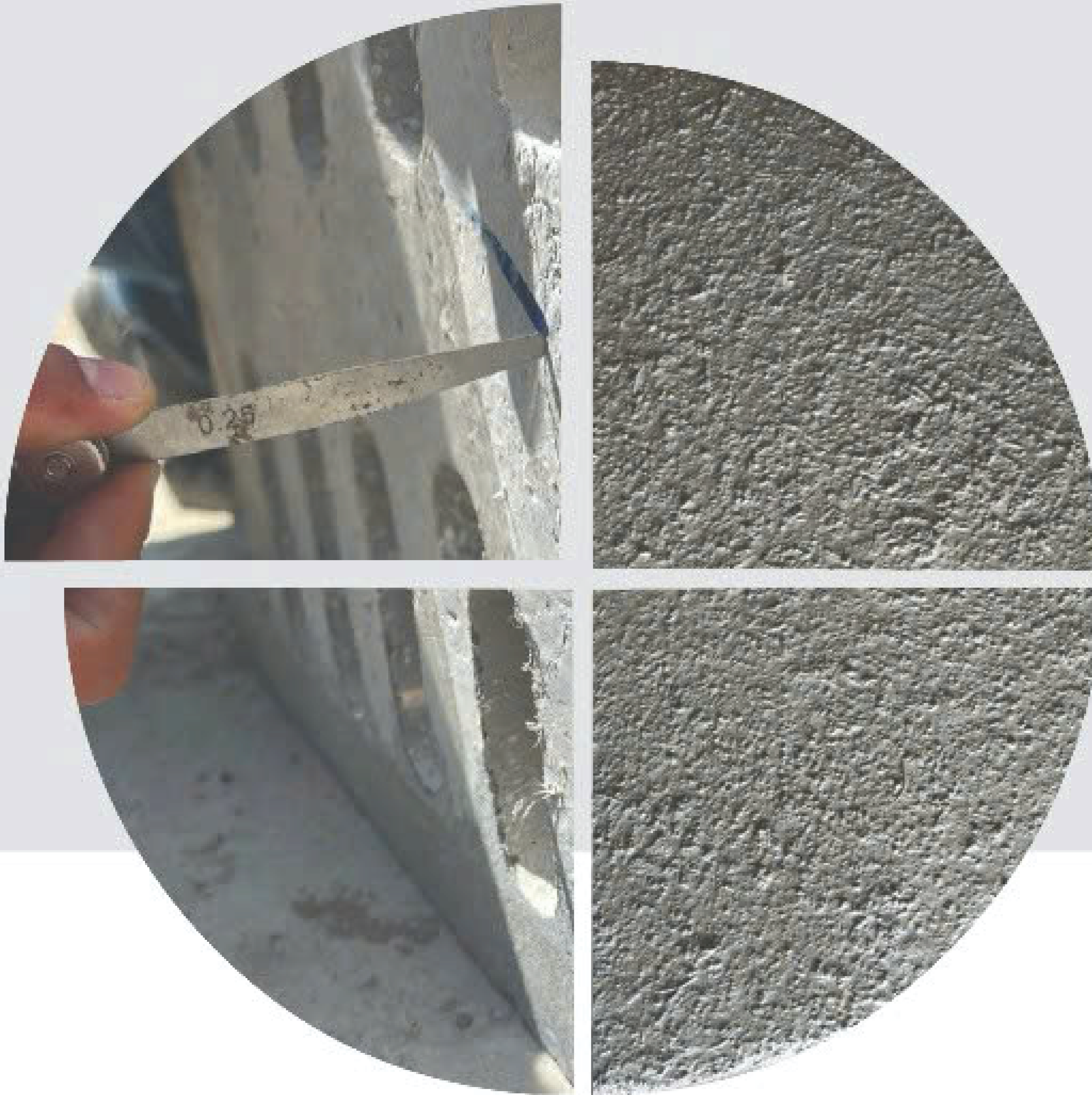
- Thiết kế thùng trộn hình côn
- Hai cánh trộn phối hợp điều hướng dòng vật liệu khi trộn
- Cánh trộn chính tốc độ cao tạo dòng trộn cuộn đều theo hướng trục đứng và ngang
- Cánh chính tạo va đập và phá vỡ kết dính các khối trong quá trình trộn
- Tùy chỉnh tối ưu cánh chính cho mỗi loại vật liệu trộn
- Khối mẻ trộn được có thể thay đổi trong dải rộng
- Chất lượng mẻ trộn ổn định với cả mẻ trộn nhỏ
- Thích ứng nhanh chóng với các loại vật liệu bê tông khác nhau
- Thời gian nạp liệu và xả liệu nhanh
- Tiết kiệm thời gian vệ sinh máy và nước
- Giảm thiểu các chất thải bỏ.

2/ Các Thông số kỹ thuật chính:

- Năng suất danh định mẻ trộn (cho bê tông UHPC hoặc tương đương): 150 lít
- Công suất động cơ trục chính: 11KW
- Tốc độ quay tối đa của trục chính (tùy thuộc vào thành phần vật liệu trộn). Có thể điều chỉnh tốc độ tùy thuộc vào quy trình trộn: 200 vòng/phút
- Tốc độ quay cánh vét: 30 vòng/phút
- Chu kỳ đảo chiều: 10 giây
- Thời gian xả vật liệu: 30 giây
- Hệ thống bơm nước, phụ gia độc lập với áp suất cao: 120 bar.



Sản phẩm sau khi trộn là bê tông chảy.



"Bê tông Hùng Vương - Chất lượng hàng đầu, dịch vụ hoàn hảo"



Công ty TNHH Xây Dựng Công Trình Hùng Vương

670 - 672, đường 3/2, phường 14, quận 10, TP.HCM, Việt Nam

Tel : (028) 3863 6914

Email : info@hungvuongco.com.vn

Website : www.hungvuongco.com.vn

Hotline :

Mr. Đinh Hữu Mạnh: 0908 166 112

Mr. Đỗ Thanh Tú : 0908 390 411

Nhà máy bê tông Hùng Vương - Thiện Tân

Tổ 10, ấp Ông I lường, xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

Tel : (0251) 3865 013